TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÌN HỒ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2024/HS-ST

Ngày 25 tháng 9 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Ngoãn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tẩn A Sếnh.

Ông Vàng A Măng.

Thư ký phiên tòa: Ông Hờ A Thái- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Phùng Văn Chử - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự, sơ thẩm thụ lý số: 78/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo: **Chẻo Lao T ;** tên gọi khác: không có tên gọi khác; sinh ngày: 01/01/1964 tại huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: bản N L 1, xã Ph S L , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Chẻo Vản L , (đã chết) và con Chẻo San M , (đã chết); vợ: Tẩn Hồng Mẩy, Sinh năm 1965, hiện đang chấp hành án phạt tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy; con: bị cáo có có 06 con, con lớn nhất sinh năm 1986, con nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án: Bị cáo có 01 tiền án. Tại Bản án số 06/2020/HS-ST ngày 21/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Xử phạt bị cáo Chẻo Lao T 02 năm tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 25/7/2022, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án, tính đến lần phạm tội này (ngày 08/5/2024), bị cáo chưa được xóa án tích theo quy định tại Điều 70 Bộ luật Hình sự; tiền sự: không; bị cáo bị bắt, phạm tội quả tang, ngày 08/5/2024 (do bị cáo không tự đi lại được, không tự vệ sinh cá nhân được mà cần phải có sự hỗ trợ của người khác nên không đảm bảo sức khỏe cho việc tạm giữ hình sự), bị cáo bị áp dụng cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/5/2024 tại xã Phăng Sô Lin, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, cho đến nay; có mặt.

* Người làm chứng:

1. Lường Văn Sau, sinh năm: 1985; địa chỉ: bản Ma Quai Thàng, xã Ma Quai, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: bà Nông Thị Minh Hạnh, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng đầu tháng 4/2024 (bị cáo không nhớ ngày cụ thể), Chẻo Lao T đến thị trấn Sìn Hồ để khám bệnh. Khi đến khu vực Trung tâm Y tế huyện thuộc khu phố 3, thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, Chẻo Lao T nhặt được 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng. Nhặt được gói Heroine T cất giấu vào trong cạp quần đang mặc, không cho ai biết, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Đến khoảng 14 giờ ngày 08/5/2024, khi Chẻo Lao T đang ở nhà thì có Lường Văn Sau, sinh năm 1985, trú tại bản Ma Quai Thàng, xã Ma Quai, huyện Sìn Hồ đến nhà hỏi mua Heroine để sử dụng. Qua nói chuyện, T đã lấy gói Heroine ra bẻ lấy 01 phần, sau đó gói lại bằng mảnh nilon màu hồng bán cho Lường Văn S với giá 100.000 đồng, phần còn lại T gói lại và cất giấu trong cạp quần không cho ai biết.

Mua được Heroine, Lường Văn S tự ý mang xuống gian bếp Chẻo Lao T để sử dụng. Hồi 14 giờ 50 phút cùng ngày, khi Lường Văn S vừa xuống đến gian bếp thì bị Tổ công tác Công an huyện Sìn Hồ đang làm nhiệm vụ phát hiện, thu giữ của Lường Văn S 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng. Tại đây, Sau khai nhận đó là Heroine của Sau, vừa mua của Chẻo Lao T với số tiền 100.000 đồng, mục đích để sử dụng. Đấu tranh tại chỗ, Chẻo Lao T khai nhận toàn bộ hành vi bán trái phép chất ma túy của bản thân và tự giác giao nộp số tiền 100.000 đã bán ma túy cho Lường Văn S mà có. Khám xét khẩn cấp trên người, chỗ ở của Chèo Lao Tả, Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ 01 gói Heroine như đã mô T ở trên. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại các Bản kết luận giám định tư pháp số: 136, 137 ngày 09/5/2024 của người giám định theo vụ việc, kết luận: 01 gói chất bột màu trắng thu giữ của Lường Văn S có khối lượng 0,03 gam; 01 gói chất bột màu trắng thu giữ của Chẻo Lao T có khối lượng 0,03 gam.

Tại các Bản Kết luận giám định số: 550, 551 ngày 13/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Các mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Tại Bản cáo trạng số: 54/CT-VKSSH ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân

dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị cáo Chẻo Lao Tả, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai và đúng quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Chẻo Lao T , về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" áp dụng khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Chẻo Lao Tả, từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, thu nhập thấp và không làm việc trong các ngành nghề bị cấm hoạt động hoặc cấm đảm nhiệm nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng các hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo; Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu huỷ: 02 mảnh nilon màu hồng, đây là vật chứng của vụ án do không có giá trị sử dụng; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 100.000 đồng, gồm: 01tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng, có mã số kí hiệu: KA 19160482 thu giữ của Chẻo Lao Tả. Đây là số tiền do bị cáo phạm tội bán ma túy cho Lường Văn S mà có; đối với 0,06 gam Heroine, trong đó: 0,03 gam của Lường Văn S và 0,03 gam thu giữ của Chẻo Lao Tả, Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ đi giám định chất ma túy, không hoàn lại mẫu vật sau giám định nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn được quy định tại điểm đ khoản 1Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Người bào chữa trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa, bị cáo Chẻo Lao T luôn thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ; trước khi Cơ quan Công an thi hành lệnh khám xét, bị cáo T đã tự giác lấy số tiền 100.000 đồng giao nộp cho Cơ quan Công an và khai nhận đó là tiền do bán ma túy cho Sau mà có; ngoài ra bị cáo thuộc hộ nghèo, được Ủy ban nhân dân xã Phăng Sô Lin, cấp giấy chứng nhân hộ nghèo, hộ cận nghèo số 99/GCN-HN.HCN ngày 01/01/2024. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tại khoản 1 Điều 251; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt; về hình phạt bổ sung: bị cáo làm nghề trồng trọt và thu nhập không ổn định, gia đình thuộc hộ nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự; về vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng Điều 47

Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật; về án phí: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc trường hợp người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, theo quyết định 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng chính phủ quy định về vùng miền khó khăn giai đoạn 2021- 2025, được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí với luận cứ bào chữa của người bào chữa và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân.

Lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của bản thân nên mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và mong Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37, Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Người bào chữa đã thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 73 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, hành vi của bị cáo: tại phiên toà, bị cáo Chẻo Lao T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, chứng cứ đã thu thập đúng trình tự, thủ tục tố tụng hình sự; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 08/5/2024, tại nhà ở của mình thuộc bản N L 1, xã Ph S L , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, bị cáo Chẻo Lao T đã có hành vi bán trái phép 01 Heroine có khối lượng 0,03 gam cho Lường Văn Sau, sinh năm 1985, trú tại bản Ma Quai Thàng, xã Ma Quai, huyện Sìn Hồ lấy 100.000 đồng. Ngoài ra Chẻo Lao T còn tàng trữ 0,03 gam Heroine với mục đích để bán kiếm lời, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ phát hiện bắt quả tang. Vì vậy, bị cáo Chẻo Lao T phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng ma túy thu giữ là 0,03 gam Heroine tàng trữ để bán kiếm lời và 0,03 gam Heroine đã bán cho Lường Văn S , tổng là 0,06 gam.

Bị cáo Chẻo Lao T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Hành vi phạm tội mà bị cáo Chẻo Lao T đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi Mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật hình sự. Nhưng bị cáo Chẻo Lao T vẫn cố ý, tàng trữ trái phép 01 gói Heroine, nhặt được trong khi đi khám bệnh tại Trung tâm Y tế huyện Sìn Hồ, thuộc khu phố 3, thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ. Đáng lẽ ra, khi bị cáo T nhặt được 01 gói Heroine, bị cáo phải có trách nhiệm thông báo cho Cơ quan công an nơi gần nhất để xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo Chẻo Lao T cố ý tàng trữ trái phép nhằm mục đích bán kiếm lời. Khoảng 14 giờ ngày 08/5/2024, tại nhà ở của mình thuộc bản N L 1, xã Ph S L , huyện Sìn Hồ. Chẻo Lao T đã có hành vi bán trái phép 01 Heroine, có khối lượng 0,03 gam cho Lường Văn Sau, để thu về bất chính với số tiền 100.000 đồng. Ngoài ra Chẻo Lao T còn tàng trữ 0,03 gam Heroine với mục đích để bán kiếm lời. Hành vi phạm tội của bị cáo Chẻo Lao T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự, với lỗi cố ý trực tiếp.

Trong vụ án này, bị cáo Chẻo Lao T phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng ma túy thu giữ là 0,03 gam Heroine tàng trữ để bán kiếm lời và 0,03 gam Heroine đã bán cho Lường Văn Sau. Vì vậy, bị cáo Chẻo Lao T phải chịu trách nhiệm hình sự có tổng khối lượng là 0,06 gam Heroine.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, áp dụng điều khoản cũng như hình phạt đối với bị cáo Chẻo Lao T là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phù hợp với nhân thân của bị cáo nên được chấp nhận.

Quan điểm của người bào chữa tại phiên tòa về việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý vật chứng, miễn án phí đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhân thân nên cần được chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 21/5/2020 bị cáo Chẻo Lao Tả, bị Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; đến ngày 25/7/2022, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 08/5/2024 bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Chẻo Lao Tả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo T là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở bản có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, theo Quyết định số 861/QĐ-TTg

ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ; trước khi Cơ quan Công an thi hành lệnh khám xét, bị cáo T đã tự giác lấy số tiền 100.000 đồng giao nộp cho Cơ quan Công an và khai nhận đó là tiền do bán ma túy cho Sau mà có; ngoài ra bị cáo thuộc hộ nghèo, được Ủy ban nhân dân xã Phăng Sô Lin, cấp giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 99/GCN-HN.HCN ngày 01/01/2024. Vì vậy, bị cáo Chẻo Lao T được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo làm nghề lao động tự do và thu nhập không ổn định, gia đình thuộc hộ nghèo. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. tịch thu, tiêu hủy: 02 mảnh nilon màu hồng, đây là vật chứng của vụ án do không có giá trị sử dụng; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 100.000 đồng, gồm: 01tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng, có mã số kí hiệu: KA 19160482, thu giữ của Chẻo Lao Tả. Đây là số tiền do bị cáo phạm tội bán ma túy cho Lường Văn S mà có; đối với 0,06 gam Heroine, trong đó: 0,03 gam của Lường Văn S và 0,03 gam thu giữ của Chẻo Lao Tả, Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ đi giám định chất ma túy, không hoàn lại mẫu vật sau giám định nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Chẻo Lao T là người dân tộc thiểu số, gia đình thuộc hộ nghèo, sinh sống tại bản đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Tại phiên tòa bị cáo có ý kiến xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm nên Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

[10] Về trách nhiệm của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và những người liên quan: Thông qua vụ án này, đề nghị cấp chính quyền địa phương các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu nơi bị cáo đang cư trú cần nâng cao tuyên truyền, giải thích cho người dân có ý thức chấp hành tốt các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước ta. Tăng cường tuyên truyền, đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy và có các biện pháp để giữ gìn trật tự an ninh trên địa bàn.

Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Chẻo Lao T khai là nhặt được nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

Đối với Lường Văn S , đã có hành vi tàng trữ 0,03 gam Heroine để sử dụng, kết quả điều tra xác định Sau chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và không bị kết án về các tội quy định tại các Điều từ 248 đến Điều 252 Bộ luật Hình sự. Khối lượng ma túy Lường Văn S tàng trữ không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Lường Văn S là đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251, Điều 38; các điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b,c khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1, khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, đối với bị cáo.

1.Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Chẻo Lao Tả, phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

2.Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Chẻo Lao T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3.Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu huỷ: 02 mảnh nilon màu hồng, đây là vật chứng của vụ án do không có giá trị sử dụng; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 100.000 đồng, có mã số kí hiệu: KA 19160482, thu giữ của Chẻo Lao Tả. Đây là số tiền do bị cáo phạm tội bán ma túy cho Lường Văn S mà có.

4. Về án phí sơ thẩm: miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phan Hồng Ngoãn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CQCSĐT CA huyện Sìn Hồ;
- CQTHAHS CA huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- bị cáo; Lưu Hồ sơ vụ án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CQCSĐT CA huyện Sìn Hồ;
- CQTHAHS CA huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- bị cáo; Lưu Hồ sơ vụ án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Nguyễn Thị Thu Chẻo Thị Hà

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phan Hồng Ngoãn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CQCSĐT CA huyện Sìn Hồ;
- CQTHAHS CA huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- bị cáo; Lưu Hồ sơ vụ án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN